

Bản án số: 76/2023/HS-ST
Ngày 06-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Doãn Văn Sáng

Ông Bùi Đình Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn P, sinh ngày 09 tháng 01 năm 1969 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố QT, thị trấn MĐ, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 02/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Phạm Thị T1; có vợ là Bùi Thị T3 và 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 19/HS-ST ngày 09/9/1997, Tòa án quân sự Quân khu 3 xử phạt 10 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (chưa xóa án tích); Bản án hình sự sơ thẩm số 321/2007/HSST ngày 14/12/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 48 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích); Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2012/HSST ngày 28/8/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 09/12/2022 đến ngày 15/12/2022 chuyển tạm giam. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Đức Tiến, ông Lê Văn Quyết. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 ngày 09/12/2022, Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 – Bộ tư lệnh cảnh sát biển phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thủy Nguyên và Công an thị trấn Núi Đèo làm nhiệm vụ tại khu vực ngã ba đường liên thôn thuộc tổ dân phố 25/10, thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng phát hiện Lê Văn P có biểu hiện nghi vấn cất giấu trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, lực lượng Công an thu giữ tại túi áo khoác dưới phía trước bên trái của P 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 túi nilon kích thước (7x10)cm chứa chất bột màu trắng (nghi chất ma túy); tạm giữ của P 01 xe mô tô biển kiểm soát 16N8-3842. Khám xét xe mô tô không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan. Tổ công tác đưa P cùng vật chứng về trụ sở Công an thị trấn Núi Đèo làm việc.

Khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực có liên quan của Lê Văn P, cơ quan Công an không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 69/KL-KTHS(MT) ngày 12/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ tại trên người P là ma túy, có khối lượng 19,20 gam, là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn P khai: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 07 giờ ngày 09/12/2022, P một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16N8-3842 từ nhà sang khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn nội thành Hải Phòng mua ma túy. Tại đây, P mua của một người phụ nữ không quen biết 10.000.000 đồng ma túy Heroin. Người này nhận tiền và đưa lại cho P 01 vỏ bao thuốc lá bên trong chứa 01 túi ma túy Heroine. Sau đó P cất ma túy mua được vào áo khoác bên dưới phía trước bên trái rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khi đi đến địa phận thị trấn Núi Đèo thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Xe mô tô biển kiểm soát 16N8-3842 thuộc quyền sở hữu của ông Lê Văn Quyết, sinh năm 1955, trú tại thôn My Sơn, xã Ngũ Lão, huyện Thủy Nguyên, là anh họ của P, cho P mượn để sử dụng. Việc P dùng xe đi mua ma túy ông Quyết không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Quyết.

Vật chứng: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; số ma túy và vỏ bao gói còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì giấy số 69MT/PC09 chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên quản lý.

Tại bản Cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 24 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo Lê Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn P khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Văn P như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn P: Từ 07 đến 08 năm tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn P.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá thẳng long và 01 phong bì niêm phong chứa số ma túy còn lại và vỏ bao gói của mẫu vật, dấu niêm phong số 69MT/PC09.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh:*

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận bị cáo có hành vi như sau: Do nghiện ma túy, khoảng 07 giờ ngày 09/12/2022, Lê Văn P một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16N8-3842 đến khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng mua của người phụ nữ không quen biết 19,20 gam ma túy loại Heroin với giá 10.000.000 đồng, để về sử dụng cho bản

thân. Khi đi đến khu vực ngã ba đèn tín hiệu giao thông thuộc địa phận tổ dân phố 25/10, thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang. Chính vì Lê Văn P có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[3] Bị cáo Lê Văn P tàng trữ 19,20 gam ma túy loại Heroin. Trước đó bị cáo Lê Văn P đã có 3 tiền án, đều chưa được xóa, trong đó có tiền án đã xác định bị cáo “tái phạm nguy hiểm” và bị kết án về tội rất nghiêm trọng. Do đó, bị cáo Lê Văn P bị xét xử theo điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự: “Heroin...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” và “Tái phạm nguy hiểm” như Viện kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Ma túy là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Các loại tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng, gây lo lắng và bức xúc trong nhân dân. Do vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Về nhân thân: Bị cáo Lê Văn P đã ba tiền án chưa được xóa, thể hiện bị cáo là người có nhân thân rất xấu.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cần áp dụng khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về hình phạt:

[8] Từ phân tích nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng khối lượng ma túy tàng trữ lớn. Mặt khác, bị cáo Lê Văn P có hai tiền án về tội ma túy nhưng không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội về ma túy, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Chính vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và ở mức cao của khung hình phạt mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền với mức phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

- *Về vật chứng:*

[10] Cơ quan điều tra thu giữ: 01 vỏ bao thuốc lá thăng long và 01 phong bì niêm phong chứa số ma túy còn lại và vỏ bao gói của mẫu vật, dấu niêm phong số 69MT/PC09. Xét: Ma túy là vật cấm lưu hành, sử dụng trái phép, còn vỏ bao thuốc lá không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- *Về án phí:*

[11] Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- *Về các nội dung khác:*

[12] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16N8-3842 thuộc quyền sở hữu của ông Lê Văn Quyết, sinh năm 1955, trú tại thôn Mỹ Sơn, xã Ngũ Lão, huyện Thủy Nguyên, là anh họ của P, cho P mượn để sử dụng. Việc P dùng xe đi mua ma túy ông Quyết không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Quyết. Hội đồng xét xử xét thấy việc xử lý như của Cơ quan cảnh sát điều tra là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt

Căn cứ vào điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Văn P 08 (tám) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 09/12/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao thuốc lá thăng long và 01 phong bì niêm phong chứa số ma túy còn lại và vỏ bao gói của mẫu vật, dấu niêm phong số 69MT/PC09.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn P phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hằng

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 - TAND tối cao;
- Phòng KTNV và THA TAND huyện Thủy Nguyên;
- Trại tạm giam Công an huyện Thủy Nguyên;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp huyện Thủy Nguyên;
- Bị cáo;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện Thủy Nguyên;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tuyến

Phiếu gửi bảo đảm bản án hình sự sơ thẩm số 88 ngày 14/7/2022 (Phùng Hoài Ngọc – TK Hằng)

- TAND cấp cao tại Hà Nội; địa chỉ: Số 1, Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội ; RG 186 302 241 VN

- VKSND cấp cao tại Hà Nội; địa chỉ: Số 9, Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội ; RG 186 302 238 VN

- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 - TAND tối cao; địa chỉ: Số 48 Lý Thường Kiệt, Ba Đình, Hà Nội. RG 186 302 255 VN